



CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN &  
VLXD HƯNG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2018/KHL

V/v CBTT báo cáo  
thường niên năm 2017

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 04 năm 2018

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN & VẬT LIỆU XÂY DỰNG HƯNG LONG**

Mã chứng khoán: **KHL**

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn An Biên I, xã Lê Lợi, Hoành Bồ, Quảng Ninh

Điện thoại: 0333.691.392

Fax: 0333.692 555

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Lê Đức Dũng

Địa chỉ: Thôn An Biên I, xã Lê Lợi, Hoành Bồ, Quảng Ninh

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0333.691.392

Loại thông tin công bố:  24 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố (\*):

Thực hiện việc công bố thông tin theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Khoáng sản & Vật liệu xây dựng Hưng Long xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở công văn công bố thông tin về việc báo cáo thường niên năm 2017.

Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/04/2017 tại đường dẫn:

<http://khoangsanhunglong.vn/InternalNews.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VP.

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN & VẬT  
LIỆU XÂY DỰNG HƯNG LONG



LÊ ĐỨC DŨNG

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG HUNG LONG

NĂM 2017

#### I. Thông tin chung.

##### 1. Thông tin khái quát:

**Tên giao dịch:** CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG HUNG LONG

**Giấy chứng nhận ĐKKD:** Số 5700378910 - Cấp lần đầu ngày 13 tháng 05 năm 2010 (Đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 21 tháng 07 năm 2014) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp.

**Vốn điều lệ:** 120.000.000.000 đ (Một trăm hai mươi tỷ đồng).

**Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 120.000.000.000 đ (Một trăm hai mươi tỷ đồng)

**Trụ sở chính:** Thôn An Biên 1 - xã Lê Lợi - huyện Hoành Bồ - tỉnh Quảng Ninh.

**Số điện thoại:** 0333 691 092

**Fax:** 0333 692 555

**Website:** [www.khoangsanhunglong.vn](http://www.khoangsanhunglong.vn)

**Mã chứng khoán:** KHL

**Logo Công ty:**



##### - Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hung Long được cổ phần hóa từ Công ty TNHH Hung Long - Quảng Ninh. Công ty TNHH Hung Long - Quảng Ninh được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2202000103 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 11/10/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 14/01/2009.

Ngày 29/04/2010, Hội đồng thành viên Công ty TNHH Hung Long - Quảng Ninh đã họp và thống nhất chuyển đổi mô hình hoạt động từ hình thức Công ty TNHH sang hình thức Công ty Cổ phần nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động vốn phục vụ chiến lược phát triển dài hạn

và tham gia hiệu quả vào thị trường chứng khoán. Theo Quyết định của Hội đồng thành viên số 54/2010/BB-HĐTV ngày 29/04/2010, Công ty TNHH Hưng Long - Quảng Ninh đã được chuyển đổi từ hình thức công ty TNHH sang hình thức Công ty Cổ phần.

Ngày 13/05/2010, Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long đã được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế công ty cổ phần lần đầu số 5700378910, trên cơ sở chuyển đổi loại hình từ Công ty TNHH Hưng Long - Quảng Ninh.

Ngày 26/05/2010, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi lần thứ nhất, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh như: Khai thác quặng kim loại quý hiếm; Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn tổng hợp. Đồng thời, Công ty nâng mức vốn điều lệ đăng ký từ 7.550.000.000 đồng lên 95.000.000.000 đồng.

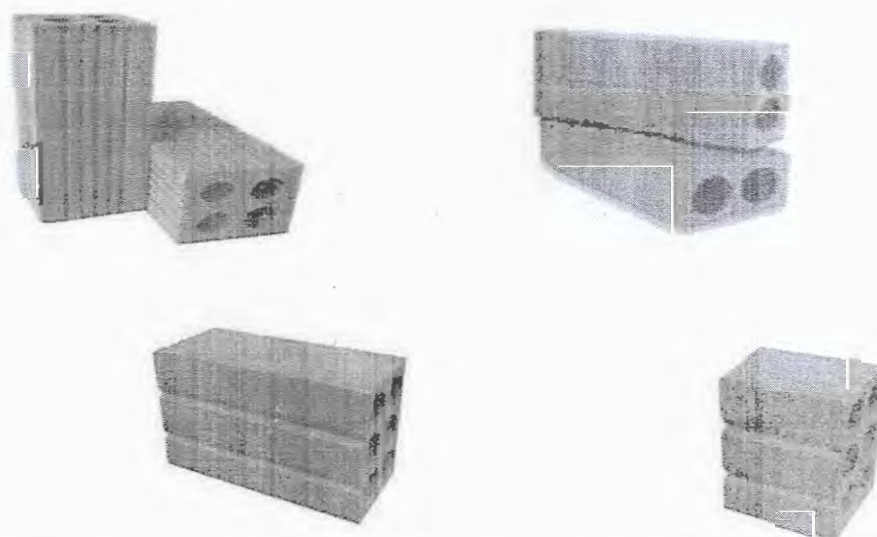
Ngày 04/05/2013, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi lần thứ 02, thay đổi thông tin người đại diện theo pháp luật. Cụ thể, người đại diện theo pháp luật cũ là Ông Mai Anh Tám, người đại diện theo pháp luật mới là Bà Phạm Thị Hinh.

Ngày 21/07/2014, Công ty thực hiện đăng ký thay đổi lần thứ 03, thay đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi vốn điều lệ. Cụ thể, bổ sung ngành nghề kinh doanh: Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (4730), Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (6810), Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (5210). Công ty nâng mức vốn điều lệ đăng ký từ 95.000.000.000 đồng lên 120.000.000.000 đồng.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác quặng kim loại quý hiếm; Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng.

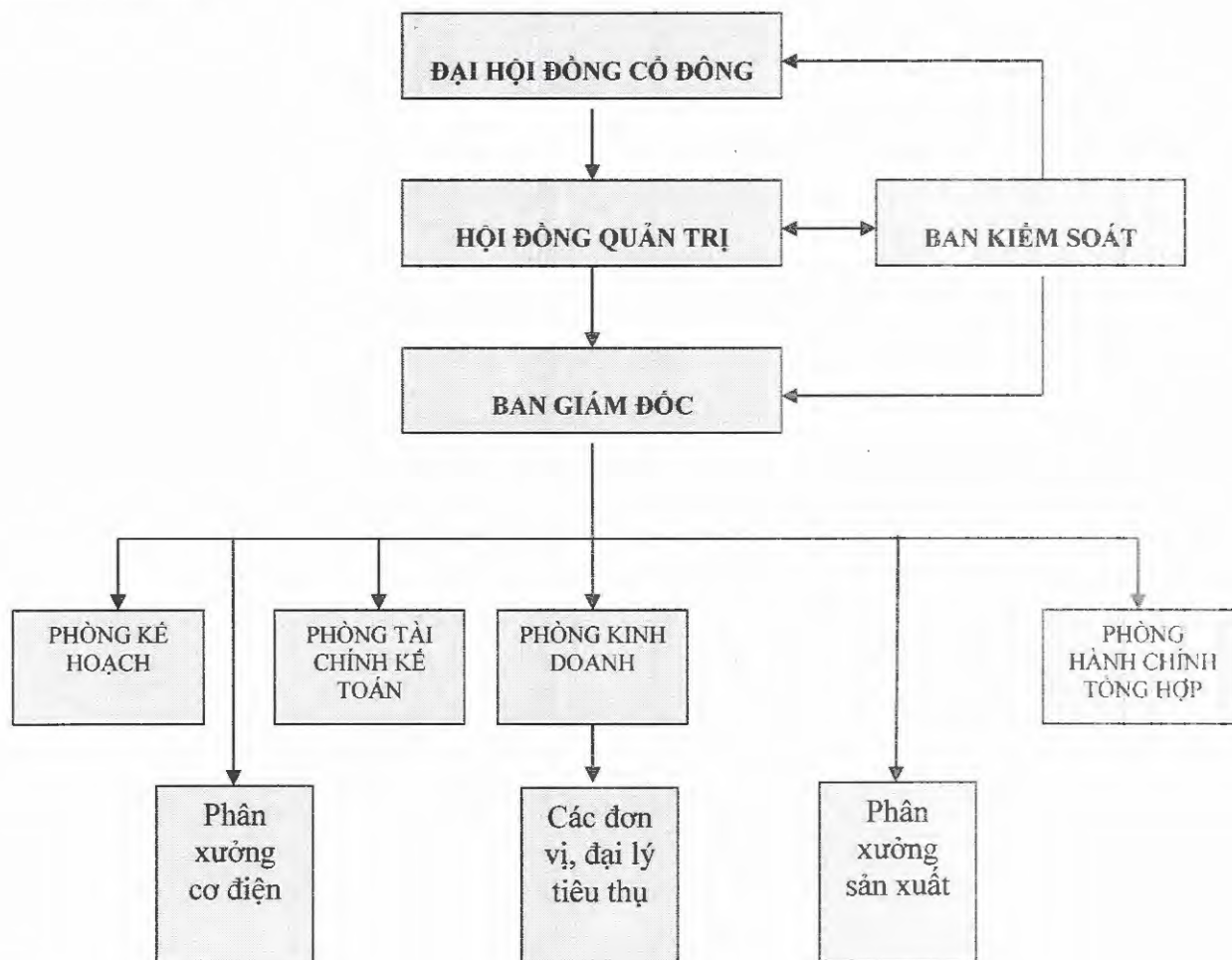
- Địa bàn kinh doanh: Toàn quốc



## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát.
- Ban Giám đốc;



#### 4. Định hướng phát triển:

- Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.
- Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng công trình.
- Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút vốn đầu tư từ các nhà đầu tư, khách hàng về Công ty và sản phẩm dịch vụ của Công ty.

- Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.
- Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm mới.
- Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối thông tin quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình tăng cường quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật. giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình quy phạm trong bảo quản, vận hành sản xuất, đảm bảo an toàn về phương tiện, con người và môi trường.
- Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động. cùng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...
- Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.
- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

##### **5. Các rủi ro:**

Do tình hình nền kinh tế còn nhiều khó khăn, ẩn chứa nhiều biến động nên doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong quá trình tiếp cận nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng và các cổ đông.

Bên cạnh đó, trong thời gian gần đây, nhu cầu xây dựng nhà cửa và công trình giảm sút, ảnh hưởng lớn đến quá trình tiêu thụ sản phẩm của công ty.

## **II. Tình hình hoạt động Công ty trong năm:**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016 (đồng)	Năm 2017 (đồng)	% so với năm 2016
1	Tổng tài sản	150.172.900.979	113.130.812.732	75,33
2	Tổng nguồn vốn	150.172.900.979	113.130.812.732	75,33

3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.529.619.800	1.046.250.000	5,36
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.868.133.420	5.836.034.293	42,08
5	Lợi nhuận khác	-44.406.389.840	-7.839.466.724	-
6	Lợi nhuận trước thuế	-57.274.509.455	-13.372.080.823	-
7	Lợi nhuận sau thuế	-57.274.509.455	-13.372.080.823	-

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch	% so với kế hoạch
Doanh thu	đồng	1.046.250.000	70.000.000.000	1,50%
Lợi nhuận trước thuế	đồng	-13.372.080.823	8.000.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế	đồng	-13.372.080.823	8.000.000.000	-

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty không đạt được so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân là tình hình tiêu thụ gạch xây dựng của Chúng tôi bị giảm mạnh với cùng kỳ năm trước, mặt khác trong kỳ tăng chi phí khác (chi phí chênh lệch hàng tồn kho, chi phí khấu hao tài sản, ...) và tăng chi phí dự phòng phải thu khó đòi.

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành :

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Trần Mạnh Hùng	Giám đốc	0%
2	Lê Đức Dũng	Kế toán trưởng	0%

- Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm: Không có

- Nhân sự: Tổng số cán bộ nhân viên làm việc tại công ty tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 30 người. Toàn bộ cán bộ nhân viên Công ty đều được hưởng đầy đủ chính sách của Nhà nước theo Luật lao động và thoả ước lao động tập thể của Công ty như: tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ....

- Chính sách nhân sự: Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng hàng đầu cho sự tồn tại và phát triển của Công ty, do đó, Công ty đã và đang có nhiều chính sách hợp lý để người lao động gắn bó làm việc lâu dài với trách nhiệm và hiệu quả cao nhất.

Công ty hết sức chú trọng đến công tác đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, có chính sách khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên học hỏi trao đổi kiến thức kỹ năng trong công việc. Các nhân viên trong Công ty đều được đào tạo ít nhất 01 lần trong năm theo định hướng đào tạo công việc của từng người. Bên cạnh đó, cán bộ nhân viên trong Công ty cũng có quyền được đề xuất với Công ty việc đăng ký tham gia các loại hình đào tạo từ ngắn hạn đến dài hạn, trong nước hoặc nước ngoài,... phục vụ cho mục đích nâng cao trình độ kiến thức và tay nghề làm việc cũng như mục tiêu thăng tiến trong Công ty.

Công ty áp dụng hệ thống lương theo dải min - max cho từng vị trí công tác phù hợp với đặc thù kinh doanh của Công ty. Theo đó, người lao động từ khi ký hợp đồng lao động với Công ty tùy theo năng lực và vị trí công việc được sắp xếp sẽ được hưởng một mức lương cơ bản và các chế độ tiền thưởng, phụ cấp (phụ cấp ăn ca, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp điện thoại) và trợ cấp (trợ cấp gửi xe máy, trợ cấp đồng phục,...) theo Quy chế cũng như kết quả kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc của từng người. Ngoài ra Công ty cũng có chính sách xem xét tăng lương cũng như thưởng định kỳ và đột xuất cho người lao động có thành tích trong công tác và học tập. Thu nhập bình quân của người lao động làm việc trong Công ty năm 2017 là 4.500.000 đồng/người/tháng.

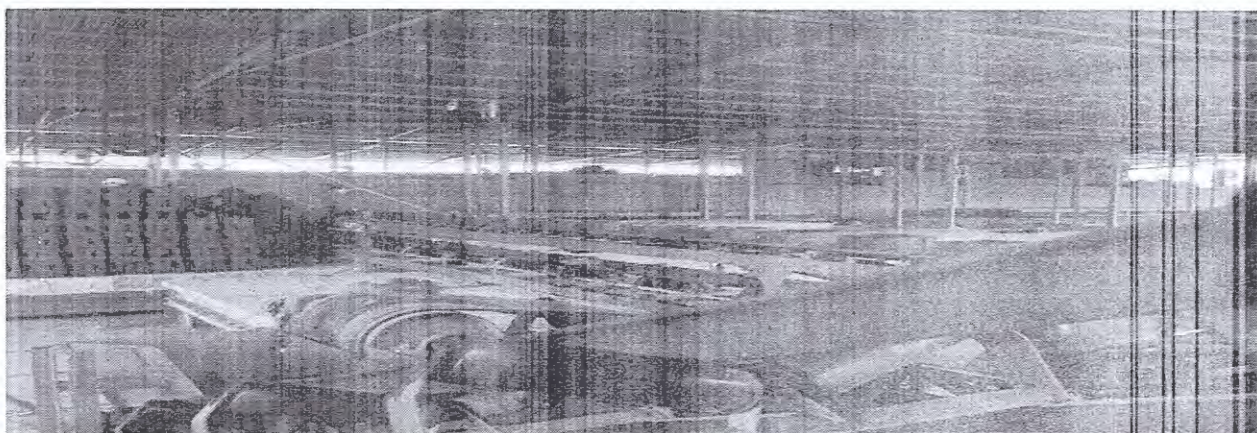
Bên cạnh các chính sách trên, Công ty cũng có nhiều chính sách quan tâm, chế độ đãi ngộ thỏa đáng nhằm động viên, khuyến khích người lao động như:

Chế độ thưởng hàng tháng, thưởng hiệu quả kinh doanh.

Chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép theo tiêu chuẩn hàng năm.

Các chế độ khác quy định về quyền lợi của người lao động như: quyền lợi khám sức khỏe, quyền tham gia các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội, các câu lạc bộ chuyên môn,...

### ***3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án***



a) Các khoản đầu tư lớn:

b) Các công ty con, công ty liên kết:

#### 4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2016 (đồng)	Năm 2017 (đồng)	% so với năm 2016
Tổng giá trị tài sản	150.172.900.979	113.130.812.732	75,33
Doanh thu thuần	19.529.619.800	1.046.250.000	5,36
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-12.868.119.615	-5.532.614.099	-
Lợi nhuận khác	-44.406.389.840	-7.839.466.724	-
Lợi nhuận trước thuế	-57.274.509.455	-13.372.808.823	-
Lợi nhuận sau thuế	-57.274.509.455	-13.372.808.823	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,70	0,44	
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho – TSNH khác</u> Nợ ngắn hạn	0,46	0,17	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,59	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,50	1,43	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	0,87	0,045	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,13	0,009	



<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-	-	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-	-	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-	-	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	-	-	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

a) *Cổ phần:*

**Loại chứng khoán:** Cổ phiếu phổ thông.

**Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu.

**Tổng số chứng khoán niêm yết:** 12.000.000 cổ phiếu.

b) *Cơ cấu cổ đông*

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>I.</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>11.995.800</b>	<b>99,97%</b>
	Tổ chức	45.000	0,38%
	Cá nhân	11.950.800	99,59%
<b>II.</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>4.200</b>	<b>0,03%</b>
	Tổ chức		
	Cá nhân	4.200	0,03%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>12.000.000</b>	<b>100%</b>



c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (Đơn vị tính: VNĐ)*

- Vốn góp đầu năm: 120.000.000.000
- Vốn góp tăng trong năm: 0
- Vốn góp giảm trong năm: 0
- Vốn góp cuối năm: 120.000.000.000

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không.

e) *Các chứng khoán khác:* Không.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

### **6.2 Tiêu thụ năng lượng**

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Đất, than, dầu là những nguyên, nhiên liệu trực tiếp để tạo ra sản phẩm của Công ty.

- Đất: Trung bình năm 2017 sử dụng 2.375 m<sup>3</sup>
- Than: Trung bình năm 2017 sử dụng 397,9 tấn
- Dầu: Trung bình năm 2017 sử dụng 384,992 lit
- Điện: Trung bình năm 2017 sử dụng 113.651 kwh

- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng

### **6.3 Tiêu thụ nước**

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn nước sử dụng là nước giếng khoan và nước máy, năm 2017 sử dụng 1.184 m<sup>3</sup> (nước máy).

- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

### **6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không

### **6.5 Chính sách liên quan đến người lao động**

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lượng lao động tính đến thời điểm ngày 31/12/2017 là 30 người.
- Thu nhập bình quân của người lao động: 4.500.000 đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Chế độ làm việc của Công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Luật lao động.
  - Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Người lao động được nghỉ phép, nghỉ lễ, tết theo quy định của Luật lao động.
  - Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, kịp thời cho người lao động.
  - Chính sách lương: Hệ thống lương của Công ty được xây dựng dựa trên nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện về trách nhiệm, trình độ, năng lực, kinh nghiệm và chủ yếu dựa vào hiệu quả công việc.
  - Chính sách phúc lợi: Phụ cấp độc hại cho người lao động, tổ chức ăn cơm ca cho người lao động
- c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Thường xuyên tham gia các hội nghị, và tổ chức hội thảo chuyên đề ở các lĩnh vực mà Công ty đang hoạt động, là cơ hội tốt để lãnh đạo, cán bộ nhân viên tiếp cận những vấn đề mới nhằm cải tiến, đổi mới phương thức quản lý sản xuất và tạo môi trường kinh doanh đạt hiệu quả cao.

### **6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

- Thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không chỉ làm cho doanh nghiệp phát triển bền vững mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của xã hội nói chung. KHL không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập cho người lao động, ưu tiên và tuyển dụng lao động địa phương vào làm việc tại công ty.

### **6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN**



### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

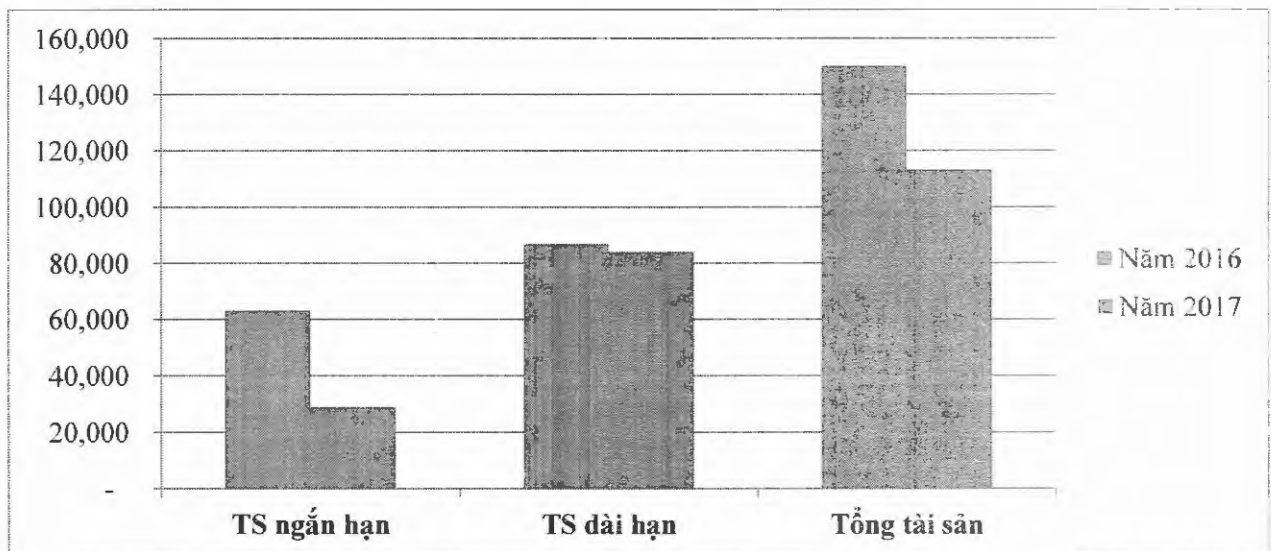
Năm 2017 doanh thu bán hàng của Công ty là 1,05 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là -13 tỷ đồng. Nguyên nhân là do trong kỳ tình hình tiêu thụ gạch xây dựng trong năm của chúng tôi giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước, mặt khác trong kỳ tăng chi phí khác và tăng chi phí dự phòng phải thu khó đòi nên doanh thu và lợi nhuận của Chúng tôi đều giảm.

#### 2. Tình hình tài chính:

##### a) Tình hình tài sản

Khoản mục	Năm 2016 (đồng)	Năm 2017 (đồng)	Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	63.216.117.627	28.978.565.079	-54,16%
Tài sản dài hạn	86.956.783.352	84.152.247.653	-3,23%
Tổng cộng tài sản	150.172.900.979	113.130.812.732	-24,67%

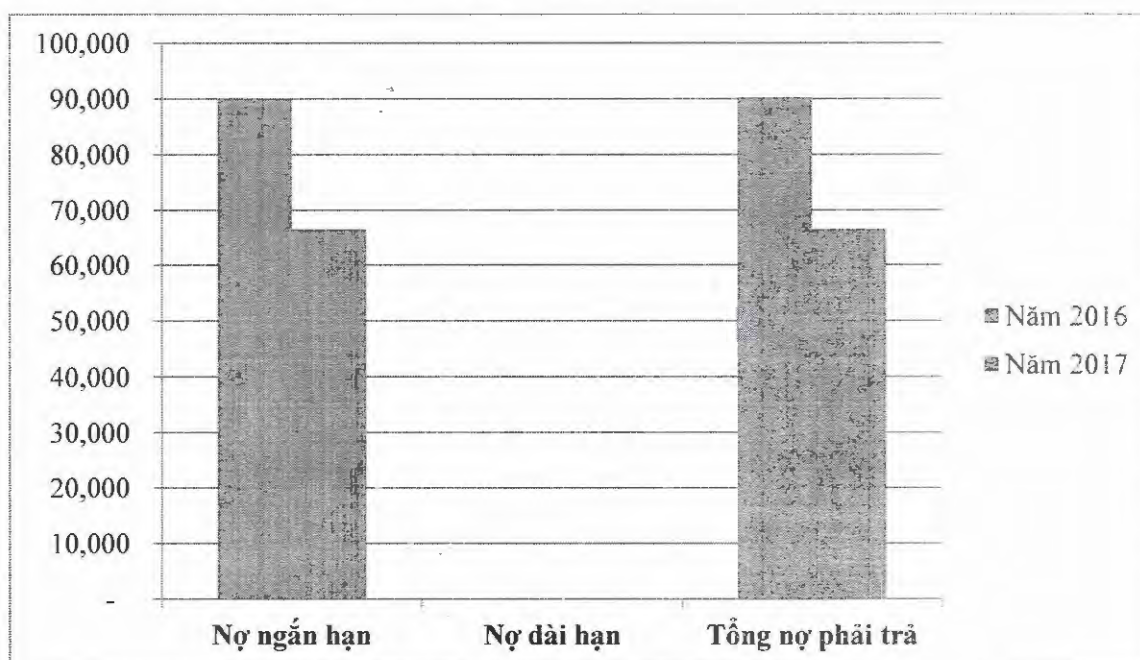
Năm 2017 tổng tài sản công ty giảm so với năm 2016 là 24,67%. Tổng tài sản đầu năm là 150,17 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 63,21 tỷ đồng, tài sản dài hạn là 86,86 tỷ đồng. Tổng tài sản cuối năm là 113,13 tỷ đồng trong đó tài sản ngắn hạn là 28,98 tỷ đồng, tài sản dài hạn là 84,15 tỷ đồng.



b) *Tình hình nợ phải trả*

<b>Khoản mục</b>	<b>Năm 2016 (đồng)</b>	<b>Năm 2017 (đồng)</b>	<b>Tăng/giảm</b>
Nợ ngắn hạn	90.081.425.246	66.546.642.772	-26,13%
Nợ dài hạn	135.224.950		-
<b>Tổng cộng nợ phải trả</b>	<b>90.216.650.196</b>	<b>66.546.642.772</b>	<b>-26,23%</b>

Năm 2017 tổng nợ phải trả công ty giảm so với năm 2015 là -26,23%. Nợ phải trả đầu năm là 90,21 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn là 90,08 tỷ đồng, nợ dài hạn là 0,13 tỷ đồng. Nợ phải trả cuối năm là 66,54 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn là 66,54 tỷ đồng.



**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Trong năm 2017, Ban Giám đốc công ty đã xác định được những khó khăn và thách thức của nền kinh tế nên đã thực hiện sàng lọc và cắt giảm chi phí. Đồng thời, Ban giám đốc cũng đã xây dựng các kế hoạch kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Mục tiêu của Công ty là huy động vốn và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty, thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho cổ đông, đóng góp cho Ngân sách nhà nước và phát triển công ty ngày càng lớn mạnh.

Triển khai kế hoạch nghiên cứu tái cấu trúc doanh nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển Công ty, áp dụng phương thức quản trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cải thiện các quy trình vận

---

hành của Công ty.

cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ và những thách thức trong việc phát triển kinh doanh;

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng. Hình thành và hoàn thiện các chính sách để phát triển nguồn nhân lực giỏi chuyên môn, gắn bó với doanh nghiệp, có trách nhiệm với khách hàng và với cổ đông của Công ty.

Tích cực xây dựng và mở rộng mối quan hệ hợp tác bình đẳng, hiệu quả với các đối tác cho sự phát triển của Công ty.

Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ với các cổ đông hiện hữu của Công ty. Có định hướng tìm cổ đông chiến lược là doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước có kiến thức, kinh nghiệm về ngành nghề liên quan, có khả năng hỗ trợ về chuyên môn, về tài chính, về quản trị doanh nghiệp... đóng góp hiệu quả vào việc mang lại giá trị tăng thêm đối với hoạt động của Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện các chính sách và quy trình phục vụ, quy trình chăm sóc đối với khách hàng sử dụng dịch vụ của Công ty. Xây dựng phong cách phục vụ thân thiện, chuyên nghiệp, phấn đấu để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng và trở thành một công ty có được sự lựa chọn cao từ khách hàng.



## 5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2017 của KHL được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt có ý kiến của kiểm toán viên không đưa ra ý kiến kiểm toán do:

- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty do Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Các vấn đề này vẫn tồn tại và tiếp tục ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính năm 2017. Cụ thể:
  - Thực hiện Quyết định số 15/2013/QĐ-HĐQT ngày 15/12/2013 của Hội đồng quản trị Công ty, Công ty đang tạm thời không ghi nhận chi phí lãi vay đối với các khoản vay ngắn hạn, dài hạn của các Ngân hàng để chờ quyết định của Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay. Trong 3 năm 2015, 2016, 2017 Công ty đã dừng không ghi nhận chi phí lãi vay phải trả vào kết quả hoạt động kinh doanh.

**Giải trình của KHL:** Công ty chúng tôi đã thực hiện đàm phán với Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay của các khoản vay ngắn hạn, dài hạn. Theo đó, khi Công ty thực hiện trả hết các khoản nợ thì Ngân hàng sẽ thực hiện miễn toàn bộ lãi suất cho Công ty. Tuy nhiên, phía Ngân hàng chưa có quyết định cụ thể. Do đó chúng tôi tạm thời chưa ghi nhận chi phí lãi vay đối với các khoản vay này.

- Căn cứ biên bản làm việc giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (“SHB”) ngày 15 tháng 04 năm 2016, hai bên đã thống nhất về phương án Công ty thực hiện trả nợ vay ngân hàng bằng việc xử lý toàn bộ tài sản để trả nợ. Trong biên bản làm việc ngày 15 tháng 04 năm 2016 không đưa ra thông tin về số dư khoản vay tại SHB của Công ty cũng như việc SHB có tiếp tục tính lãi vay đối với khoản vay của Công ty hay không. Ngoài biên bản làm việc này, chúng tôi cũng không được cung cấp bất cứ tài liệu nào khác liên quan đến việc thực hiện phương án đã nêu trong biên bản này. Công ty cũng không đối chiếu xác nhận được số dư khoản vay tại thời điểm 31/12/2017. Vì vậy chúng tôi không có đủ căn cứ để xác định minh tính đúng đắn của các khoản vay của SHB tại thời điểm 31/12/2016 đang phản ánh trên chỉ tiêu Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (Số tiền : 18.705.827.488 đồng, thuyết minh số V.15).

Theo giải thích của Kế toán trưởng Công ty, việc không đối chiếu xác nhận nợ được với Ngân hàng SHB là do Ngân hàng SHB đã bán các khoản nợ này cho Công ty mua bán nợ VAMC. Tuy nhiên, đây cũng chỉ là thông tin Công ty được biết, Công ty cũng chưa có bất kỳ tài liệu nào được ký kết với VAMC.

**Giải trình của KHL:** Chúng tôi đang trong quá trình đàm phán với Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay.

- Ngoài ra, các khoản vay Ngân hàng TMCP Đông Á - CN Quảng Ninh, Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - CN Hoàn Kiếm số dư tại 31/12/2017 lần lượt là 1.359.400.434 và 215.830.453 đồng là khoản nợ lâu ngày không có đối chiếu xác nhận với Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2017 (thuyết minh số V.15).

**Giải trình của KHL:** Chúng tôi đang trong quá trình đàm phán với Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay.

- *Tại các thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016, 31/12/2017 khoản chi phí lãi vay phải trả trên BCTC là 1.821.986.761 đồng là khoản lãi vay từ nhiều năm trước, tuy nhiên Công ty không chi tiết được khoản lãi vay này phải trả cho Ngân hàng hay cá nhân nào (Xem thuyết minh số V.13).*

**Giải trình của KHL:** Đây là khoản chi phí lãi vay của các khoản vay ngắn hạn, dài hạn của các Ngân hàng và đã nằm trong số lãi vay lũy kế kể trên. Tuy nhiên, do đang trong quá trình thỏa thuận với các Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay nên Công ty chưa thực hiện xác nhận chi tiết công nợ các khoản chi phí lãi vay phải trả với ngân hàng.

- *Tại các thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016, 31/12/2017 Công ty chưa thực hiện việc đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả. Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận công nợ cho các đối tượng công nợ phải thu, phải trả của Công ty. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi vẫn chưa nhận được phản hồi về các thư xác nhận đã gửi.*

**Giải trình của KHL:** Do công ty có nhiều khách hàng và nhà cung cấp là cá nhân, vì vậy việc đối chiếu công nợ theo yêu cầu của kiểm toán gặp khó khăn. Công ty vẫn đang tiếp tục tiến hành đối chiếu công nợ với nhà cung cấp và đối chiếu và thu hồi công nợ với khách hàng.

• **Các vấn đề khác :**

- *Chúng tôi không thể thực hiện kiểm kê TSCĐ vào thời điểm 31/12/2017, vì có nhiều TSCĐ đang phản ánh trên sổ kế toán thực tế đã không còn hoặc không xác định được rõ ràng.*

**Giải trình của KHL:** Do tài sản của công ty sử dụng ngoài trời nhiều nên dẫn tới hư hỏng biến dạng không sử dụng được dẫn đến việc khó khăn khi kiểm kê

- *Chúng tôi không thể thực hiện kiểm kê hàng tồn kho vào thời điểm 31/12/2017, vì ranh giới giữa hàng tồn kho của Công ty và hàng tồn kho của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đông Bắc không xác định được rõ ràng.*

**Giải trình của KHL:** Do 2 công ty cũng hợp tác đầu tư nên tận dụng dịch tích khu vực trồng của nhau để lưu hàng tồn kho dẫn tới khó khăn khi kiểm kê hàng hóa.

- *Trong năm 2016, và 2017 theo các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty đã xử lý vào chi phí khác các khoản tổn thất từ tài sản thiếu, công nợ lâu ngày không đòi được HĐQT chưa xác định rõ trách nhiệm của các tập thể và cá nhân để xây ra tổn thất mà đang hạch toán toàn bộ vào chi phí Công ty ( xem thuyết minh VI.6).*

**Giải trình của KHL:** Phía công ty đã liên hệ với khách hàng nhiều lần nhưng không nhận được hợp tác dẫn tới công nợ quá hạn tồn đọng lâu ngày nên phải xử lý vào chi phí khác.



- Về nợ thuế nhà nước: tại thời điểm 31/12/2016, 31/12/2017 số thuế công ty nợ ngân sách lần lượt là 13.622.933.819 đồng và 13.529.903.521 đồng. Vì lý do nợ thuế quá lớn kéo dài nên ngày 11/7/2016 Chi cục Thuế Hoàn Kiếm đã ra quyết định số 439/QĐ-CCT về việc cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng; theo quyết định này thì Công ty không được phép sử dụng hóa đơn từ ngày 15/7/2016 đến 15/7/2016. Chúng tôi chưa được cung cấp văn bản cưỡng chế thuế tiếp theo, tuy nhiên đến ngày 31.12.2017 Công ty vẫn chưa được phép sử dụng hóa đơn. Chi tiêu doanh thu Công ty đã hạch toán trên báo cáo kết quả kinh doanh số tiền 1.046.250.000 đồng, có kê khai thuế GTGT nhưng chưa xuất hóa đơn.

**Giải trình của KHL:** Công ty đã gặp gỡ trao đổi vướng mắc và đề xuất với Quý chi cục thuế mong được tháo gỡ khó khăn cho công ty tái cơ cấu phát triển sản xuất, và phía công ty đã lên kế hoạch nộp thuế đúng hạn để được mở sử dụng hóa đơn trở lại.

- Ảnh hưởng của việc không được phép sử dụng hóa đơn nêu trên, nên Tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017 số dư người mua trả trước lần lượt là 4.979.270.242 đồng và 3.519.270.242 đồng Công ty không xuất hóa đơn được cho khách hàng để ghi nhận doanh thu. Chúng tôi cũng không thu thập được các hợp đồng, đối chiếu công nợ cho các khoản trả trước này(xem thuyết minh V.11).

**Giải trình của KHL:** Do công ty sản xuất hoạt động bình thường, nên chúng tôi vẫn ghi nhận doanh thu và kê khai thuế đầy đủ.

- Khoản hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đông Bắc, số tiền đầu tư là 50 tỷ đồng. Theo đánh giá của Ban Giám đốc trên BCTC năm 2016 thì tại thời điểm 31/12/2016, Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đông Bắc đã thực hiện xây dựng xong, dây chuyền này đã đi vào hoạt động sản xuất từ đầu năm 2017, sản lượng gạch sản xuất và tiêu thụ trong 6 tháng đầu năm 2017 rất tốt. Tuy nhiên, theo báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017 vẫn chưa có khoản lợi nhuận được chia từ khoản hợp tác kinh doanh này( Xem thuyết minh số V.4a).

**Giải trình của KHL:** Do phía công ty đang đợi báo cáo tài chính và kế hoạch phân chia lợi nhuận của Công ty Cổ phần đầu tư thương mại Đông Bắc và dự kiến công ty sẽ nhận lợi nhuận trong quý I/2018.

- Về tình hình hoạt động liên tục: Báo cáo tài chính năm 2017 kết thúc tại ngày 31/12/2017 cho thấy các dấu hiệu:
  - Nợ phải trả ngắn hạn lớn hơn tài sản lưu động;
  - Đơn vị có các khoản nợ vay Ngân hàng lâu ngày không có khả năng được giãn nợ; không có khả năng tuân thủ các điều khoản của hợp đồng tín dụng;
  - Đơn vị có các chỉ số tài chính xấu hơn mức bình thường;
  - Không có khả năng thanh toán nợ, nộp thuế khi đến hạn, bị cưỡng chế thuế, không được phép

sử dụng hóa đơn.

- *Lỗ hoạt động kinh doanh năm 2016, 2017 lớn, lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2017 là 74.577.151.001 đồng chiếm 62% Vốn chủ sở hữu.*
- *Nợ tồn đọng, công ty ngừng thanh toán cổ tức;*
- *Các dấu hiệu nêu trên đã chỉ ra yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể gây ra sự nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên Báo cáo tài chính năm 2017 vẫn được Công ty lập trên nguyên tắc giả định hoạt động liên tục.*

**Giải trình của KHL:** Trong năm 2017, các nhà xưởng, dây chuyền sản xuất đã đi vào hoạt động ổn định, sản lượng gạch sản xuất và tiêu thụ rất tốt. Do vậy, Chúng tôi cho rằng các dấu hiệu trên không có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty**

##### **a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

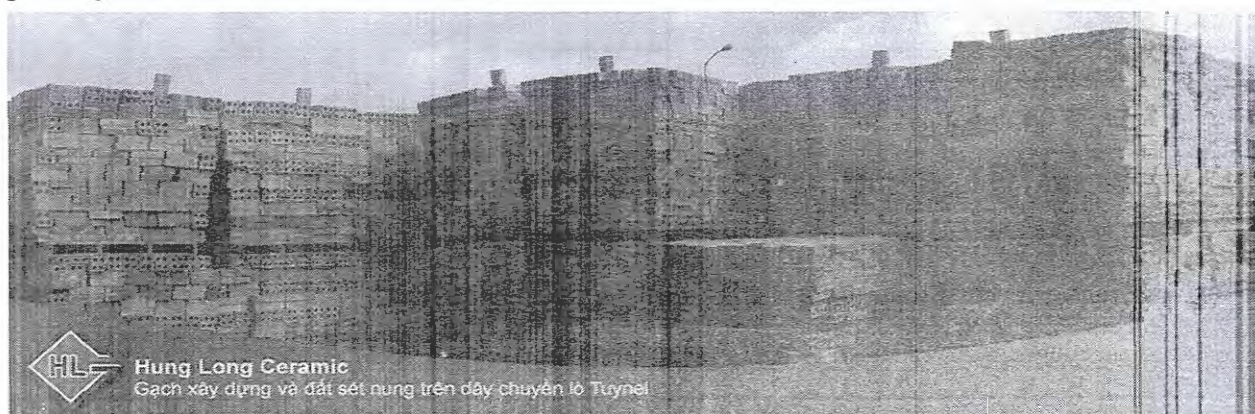
Các chỉ tiêu môi trường và trách nhiệm về môi trường luôn được đảm bảo và ưu tiên trong việc phát triển bền vững của công ty.

##### **b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

KHL coi con người là cội nguồn của sức mạnh, công ty luôn chú trọng đến chế độ, chính sách để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người lao động.

##### **c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.**

Công ty có trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, tích cực tham gia đóng góp các quỹ của địa phương.



#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do khủng hoảng về kinh tế, trong cạnh tranh thị trường với các đơn vị cùng ngành cũng như những bất ổn trong giá nguyên liệu đầu vào nhưng năm 2017 Công ty vẫn duy trì được sản xuất, thu nhập của người lao động vẫn được đảm bảo.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

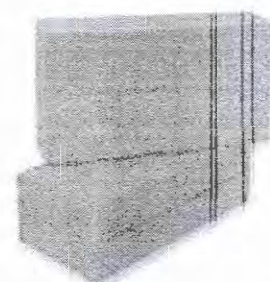
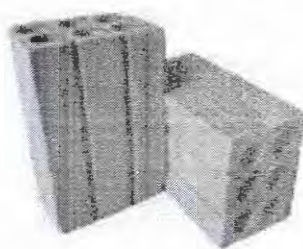
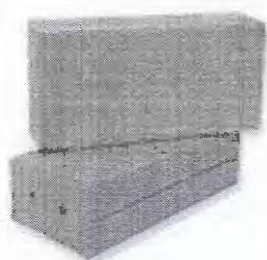
Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, Ban Giám đốc đã từng bước thực hiện được các nội dung chỉ đạo của Nghị quyết HĐQT. Trong điều hành sản xuất kinh doanh đã cắt giảm và nắm bắt được các khoản chi phí không hợp lý nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Mục tiêu quan trọng trong năm 2018 là duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Một số định hướng kinh doanh năm 2018 là:

- Duy trì ổn định các loại sản phẩm căn bản.
- Mục tiêu thị trường vẫn là tỉnh Quảng Ninh và các tỉnh phía Bắc, trong đó khu vực thành thị được Công ty quan tâm phát triển các loại sản phẩm mỏng có giá trị cao, khu vực nông thôn sẽ là các sản phẩm có giá trị thấp hơn phù hợp với mục đích sử dụng và đời sống từng vùng.
- Mục tiêu kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (đồng)	Kế hoạch năm 2018 (đồng)	Tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	1.046.250.000	5.000.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	-13.372.080.823	500.000.000	-
3	Lợi nhuận sau thuế	-13.372.080.823	500.000.000	-



## V. Quản trị công ty:

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên.

- Đối với thành viên điều hành: Hàng ngày giải quyết các vấn đề phát sinh của Công ty.
- Đối với các thành viên không điều hành, hàng quý HĐQT, ban kiểm soát họp thông qua và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền, lên kế hoạch cho các quý tiếp theo.
- Những thay đổi của thành viên HĐQT trong năm:

Ngày 20/04/2017, miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với ông Tạ Quang Mạnh, bầu ông Nguyễn Phương Nam làm thành viên Hội đồng quản trị..

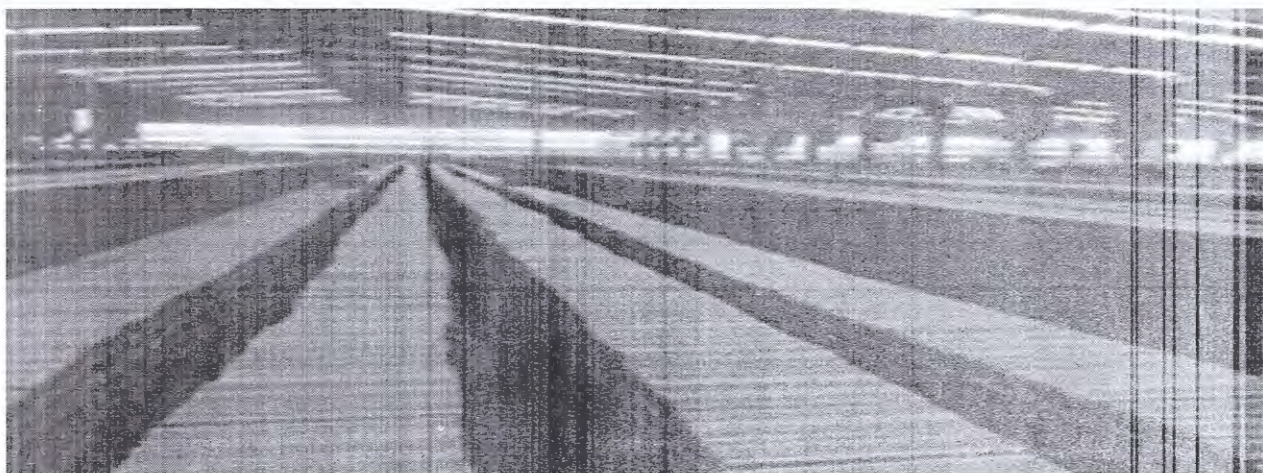
Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%)
1	Phạm Xuân Ái	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT	0	0
3	Trần Anh Tú	Thành viên HĐQT	12.000	0,1
4	Nguyễn Phương Nam	Thành viên HĐQT	0	0
5	Trần Kiên Cường	Thành viên HĐQT	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Chưa có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2017, HĐQT đã thường xuyên theo sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để chỉ đạo kịp thời, linh hoạt, đồng thời đưa ra các phương hướng hoạt động, giải quyết những khó khăn, tồn tại, cụ thể:



Xem xét, đánh giá hoạt động kinh doanh của từng tháng, quý từ đó đưa ra kế hoạch cụ thể cho các tháng, quý tiếp theo tới từng phân xưởng, phòng ban.

Chỉ đạo, rà soát các cơ chế, chính sách để sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

Chỉ đạo ban điều hành sắp xếp tinh giảm bộ máy, nâng cao năng lực hoạt động.

Các cuộc họp của HĐQT trong năm:

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
01	2001/2017/NQ- HĐQT/KHL	20/01/2017	Phiên họp định kỳ Quý I/2017
02	1004/2017/ NQ_ HĐQT/KHL	10/4/2017	Phiên họp định kỳ Quý II/2017
03	26.06/2017NQ-HĐQT/KHL	26/06/2017	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017
04	20.07/2017/NQ-HHĐQT/KHL	20/07/2017	Phiên họp định kỳ Quý III/2017
05	24.10/2017/ NQ-HĐQT/KHL	24/10/2017	Phiên họp định kỳ Quý IV/2017

*d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành*

Thành viên HĐQT không điều hành giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với các hoạt động của HĐQT, nhằm đảm bảo HĐQT hoạt động theo đúng pháp luật, điều lệ công ty, phù hợp với các trụ chương, chính sách của công ty.

*e) Hoạt động của các tiêu ban trong Hội đồng quản trị: Không có*

**2. Ban Kiểm soát**

*a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát*

- Những thay đổi của Ban kiểm soát trong năm: Tại ĐHĐCĐ thường niên 2017, miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Đình Trường theo nguyện vọng cá nhân và bầu ông Nguyễn Tuấn Dũng làm thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 20/04/2017.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Lâm Hoàng Giang	Trưởng Ban kiểm soát	0	0
2	Trần Thị Thắm	Thành viên BKS	0	0
3	Nguyễn Tuấn Dũng	Thành viên BKS	0	0

*b) Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Ban kiểm soát kiểm tra toàn diện các hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty và có báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên.

Các thành viên của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ phân công theo bảng phân công nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát và quy định của pháp luật. Định kỳ, Ban kiểm soát họp 6 tháng một lần, ngoài ra có những cuộc họp bất thường theo yêu cầu của công tác kiểm soát các hoạt động của công ty khi có kiến nghị của cổ đông hoặc có các dấu hiệu bất thường.

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát. Khi Ban Kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì Ban điều hành đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

*a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*

Kết quả kinh doanh năm 2017 của Công ty chưa đạt được kế hoạch đề ra nên HĐQT. Ban kiểm soát đề nghị không nhận thù lao năm 2017.

- b) *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ*: Không có
- c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*: Không có
- d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty*: Trong năm qua, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, những quyết sách kịp thời, đúng đắn, đã mang lại hiệu quả nhất định cho công ty.

#### **VI. Báo cáo tài chính:**

Xin tham khảo tài liệu đính kèm.

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 04 năm 2018

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN  
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG HUNG LONG**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
  
**TRẦN MẠNH HÙNG**

